

10 KHÂU KỸ THUẬT GIÚP GIẢM CHI PHÍ CANH TÁC LÚA

1. Thời vụ: (Đông xuân sớm-hè thu trễ).

Bố trí mùa vụ thích hợp có nghĩa là: Mùa vụ có thời tiết thuận lợi cho cây lúa phát triển và không thuận lợi cho một số sâu bệnh chính phát triển như đạo ôn và bù lạch trong vụ đông xuân, đốm vằn và bù lạch, rầy nâu trong vụ hè thu, giảm được chi phí sản xuất mà lúa vẫn cho năng suất cao.

Đông xuân: Xuống giống trong tháng 11 đến đầu tháng 12, thu hoạch tháng 2 đến đầu tháng 3 dương lịch.

Hè thu: Xuống giống tháng 4-5, thu hoạch tháng 7-8 dương lịch. Tùy điều kiện từng vùng nên xuống giống khi đã có mưa đều.

2. Làm đất và vệ sinh đồng ruộng:

Yêu cầu: Đất có mặt bằng tốt, thiết kế hệ thống mương phen, làm vệ sinh đồng ruộng sạch cỏ và lúa gài, ốc bươu vàng. Vụ hè thu nên cày ải đất hoặc đốt đồng phơi đất.

- Đất có mặt bằng cày bừa nhuyễn giảm chi phí dặm lúa, trừ cỏ, bơm nước.
- Cày ải phơi đất giảm độ phen, hạn chế ốc bươu vàng.

3. Chọn giống phù hợp mùa vụ:

- Vụ đông xuân bố trí các giống hơi kháng bệnh cháy lá: OM 4498, OM 2718, OM 2517, OM 2513, TXĐB 93... Nếu sử dụng các giống lúa thơm nhiễm cháy lá như Jasmin 85, VD 20 thì phải xuống giống sớm trước tháng 12.

- Vụ hè thu: Chọn các giống cứng cây, kháng rầy, ít lép (OM 1490, OM 1717, OM 2513...).

Lợi ích: Giảm chi phí phòng trừ sâu bệnh, tránh rủi ro, khả năng đạt năng suất cao.

4. Phương pháp sạ (Sạ hàng hoặc sạ thưa):

- Sạ hàng: Mật độ: 120 kg giống/ha.
- Sạ thưa: Mật độ: 150-180 kg giống/ha.
- Cây lúa khỏe, hạn chế sâu bệnh.
- Giảm chi phí phân, thuốc.
- Đi lại chăm sóc thuận lợi.
- Lúa phát triển đồng đều, năng suất thường cao hơn sạ lan.

5. Xử lý cỏ:

Nếu quản lý cỏ sớm có hiệu quả sẽ giảm chi phí phân bón, công lao động... Không ảnh hưởng xấu đến nông sản, chất lượng sau này.

Yêu cầu: Làm vệ sinh đồng ruộng tốt trước khi xuống giống, xử lý thuốc cỏ sớm (tiền nảy mầm hoặc hậu nảy mầm sớm) hoàn thành trước 20 ngày sau khi sạ.

Biện pháp: Tùy đối tượng cỏ trong ruộng mà dùng thuốc cho thích hợp, các loại thuốc như: Sofit, Sirius, Clincher, Facet... Sau khi xịt thuốc 1-2 ngày phải đưa

nước vào ngập cỏ.

6. Điều chỉnh nước:

Điều chỉnh nước tốt giúp cây lúa phát triển thuận lợi, khỏe mạnh, ít sâu bệnh, chống đổ ngã, hạn chế cỏ dại.

Phương pháp: Sau khi sạ 5 ngày xử lý cỏ xong, đưa nước vào và nâng mức nước dần tới 10cm để không chế cỏ và giúp lúa sinh trưởng tốt, giữ nước đến khoảng 1 tháng sau khi sạ, rút nước phơi ruộng 5-7 ngày nhằm tăng cường lượng oxy trong đất giúp rễ ăn sâu, hạn chế chồi vô hiệu, cây lúa cứng cáp, khỏe mạnh hơn.

7. Bón phân theo bảng so màu lá:

Lợi ích: Giúp cây lúa phát triển khỏe không có hiện tượng dư đạm dẫn đến sâu bệnh, giảm được lượng phân đạm.

Phương pháp: So màu 15-20 lá lúa đã trưởng thành (lá thứ 3 từ trên xuống), ghi nhận kết quả, tính bình quân sẽ được chỉ số màu biểu hiện tình trạng đạm trong lá lúa. Căn cứ kết quả so màu để quyết định bón phân đạm hay không. Trên bảng so màu lá có 6 khung màu từ nhạt tới đậm, thường thì chỉ số màu lá ở khung số 4 là khung chuẩn (đủ đạm), nhỏ hơn 4 là thiếu đạm, lớn hơn 4 là dư đạm.

- Lần 1: Bón phân nền: Sau khi sạ 7 ngày bón 50 kg DAP + 30 kg urê + 10 kg kali.

- Lần 2: 18-21 ngày sau khi sạ, so màu lá nếu chỉ số dưới 4, bón 50-70 kg urê + 50 kg DAP + 20 kg kali. Nếu chỉ số trên 4 thì có thể bón 50 kg DAP + 20 kg kali hoặc không cần bón nếu chỉ số màu lá quá cao hay vùng đất ít phèn. Tiếp tục so màu lá 7 ngày 1 lần (28-35 ngày sau khi sạ), nếu chỉ số so màu dưới 4 thì bón 50

Lợi ích:

- Giảm 80-100 kg lúa giống/ha.
kg urê/ha, nếu chỉ số vẫn cao hơn 4 thì không bón phân và chờ đến khi lúa có tim đèn.

- Lần 3: Khi lúa có tim đèn (đòng cao 1-2cm) so màu lá, nếu chỉ số so màu nhỏ hơn 4 thì bón 20 kg kali + 60-70 kg urê. Nếu chỉ số so màu lớn hơn 4 thì không bón urê mà chỉ bón 20 kg phân kali/ha. Khi lúa chuẩn bị trổ không nên bón phân đạm.

8. Quản lý dịch bệnh theo chương trình IPM:

Tất cả biện pháp canh tác trên đều nhằm mục đích nuôi cây khỏe tăng sức đề kháng sâu bệnh, bảo vệ nguồn thiên địch trong đồng ruộng. Đó là 2 nguyên tắc chính của chương trình IPM.

Trường hợp mật độ sâu bệnh không đến mức gây hại thì chỉ cần xịt thuốc 1 lần trước khi lúa trổ 5-7 ngày.

- Vụ đông xuân: Ngừa bệnh cháy lá bằng Kasai, ngừa sâu cuốn lá, bọ xít hôi bằng Padan 95 SP, Regen 0.3G...

- Vụ hè thu: Ngừa bệnh lem lép hạt, đốm vằn bằng Til super, Validacin, Anvil. Ngừa các loại sâu bằng Padan 95 SP, Karate...

- Nếu sạ dày, bón dư phân đạm sẽ tạo điều kiện sâu bệnh phát triển.

- Nếu sử dụng thuốc quá sớm trước 40 ngày sau khi sạ sẽ có nguy cơ sâu bệnh bộc phát khi lúa trổ.

9. Thu hoạch đúng độ chín:

Thu hoạch khi lúa chín 85%, giữ được chất lượng gạo, nếu để lúa quá chín sẽ dễ bị rụng, hao hụt nhiều khi thu hoạch, tăng tỉ lệ gãy gạo khi xay chà.

10. Phơi sấy kịp thời:

Làm khô hạt sớm ngay sau khi thu hoạch, trong vòng 24-48 giờ sau thu hoạch sẽ được phẩm chất gạo. Nên dùng lò sấy điều chỉnh nhiệt độ sấy thích hợp sẽ tăng tỉ lệ gạo nguyên trong xay chà.